

CÔNG TY CP THÔNG QUẢNG NINH

Số: 30 /BC-TQN  
No: 30./BC-TQN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

Uông Bí, ngày 12 tháng 01 năm 2024  
..., month... day....year...

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(năm 2023)

(6 months/year)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;  
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: Công ty cổ phần Thông Quảng Ninh
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Khu Bì trung 1 – P. Phương Đông – TP Uông Bí – Quảng Ninh
- Điện thoại/Telephone: 02033854274 Fax: 02033854263 Email:
- Vốn điều lệ/Charter capital: 36.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán/Stock symbol: TQN
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc/ Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị/ General Meeting of Shareholders, Board of Directors, General Director, Director and Audit Committee under the Board of Directors.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/ Chưa thực hiện/The implementation of internal audit: Implemented/ Not yet implemented.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	Nghị quyết số: 02/NQĐHĐCĐ	14/04/2023	<p>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã được thông qua cụ thể như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"><li>Thông qua báo cáo kết quả HĐ SXKD năm 2022 và phương hướng, mục tiêu năm 2023</li><li>Thông qua việc trích lập các quỹ sau thuế TNDN cổ tức được chia từ hoạt động SXKD năm 2022.</li><li>Thông qua báo cáo của BKS về hoạt động SXKD của Công ty năm 2022 và một số nội dung khác có liên quan.</li><li>Giao cho HĐQT, BGĐ trong năm 2023: Hoàn thiện việc nâng cấp, vận hành hệ thống xử lý nước thải công nghệ từ Trung Quốc, đảm bảo chất lượng nước thải sau đầu tư, chuyển giao đạt tiêu chuẩn theo quy định và đảm bảo tính ổn định.</li><li>Giao cho HĐQT, BGĐ trong năm 2023:<ul style="list-style-type: none"><li>Tiếp tục thực hiện việc đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng diện tích đất còn lại thuộc dự án mở rộng nhà máy</li><li>Trồng mới: 100 ha rừng thông loại Elioti đảm bảo chất lượng, tiếp tục đầu tư kinh phí để chăm sóc tu bổ diện tích rừng thông non trên đất rừng của công ty.</li><li>Nếu SXKD có điều kiện, cần chú trọng tăng nguồn quỹ tương thân tương ái,</li></ul></li></ol>

		<p>hỗ trợ cộng đồng, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục xúc tiến hoàn thiện các thủ tục để trả lại địa phương số diện tích đất rừng đã được tinh giao nay không còn phù hợp với thực tiễn quản lý kinh doanh rừng, đất rừng của công ty trên địa bàn thành phố Uông Bí</li> <li>- Rà soát toàn diện, diện tích rừng, đất rừng của công ty được tinh giao trên địa bàn thành phố Hạ Long (trước là huyện Hoàn Bồ)</li> </ul> <p>6. Thông qua việc cơ cấu lại nhân sự thành viên HĐQT (nhiệm kỳ 2021-2026):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT(nhiệm kỳ 2021-2026) đối với bà: Nguyễn Thị Châm kể từ ngày 14/4/2023.</li> <li>- Bầu bổ sung ông: Phan Tiến giữ chức vụ thành viên HĐQT(nhiệm kỳ 2021-2026) của công ty kể từ ngày 14/4/2023.</li> </ul>
--	--	--

## II. Hội đồng quản trị (Năm 2023)/ Board of Directors (Semiannual report/annual report):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Dương Văn Thơm	CT HĐQT		
2	Ông Dương Trọng Hiếu	TV HĐQT		
3	Ông Trần Việt Hùng	TV HĐQT		
4	Bà Đặng Thu Hương	TV HĐQT		
5	Bà Nguyễn Thị Châm	TV HĐQT	22/4/2021	14/4/2023
6	Ông Phan Tiến	TV HĐQT	14/4/2023	

### 2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông Dương Văn Thơm	5	100	
2	Ông Dương Trọng Hiếu	5	100	
3	Ông Trần Việt Hùng	5	100	
4	Bà Đặng Thu Hương	5	100	
5	Bà Nguyễn Thị Châm	5	100	

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

- Ban giám đốc đã thực hiện tốt các Nghị quyết của HĐQT.
- Tuân thủ các quy chế nội bộ và pháp luật của nhà nước.
- Hàng tháng Công ty tiến hành họp sản xuất, thành phần tham gia dự họp gồm thành viên hội đồng quản trị, ban giám đốc và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc. Tổng giám đốc sẽ báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu đã đề ra trong cuộc họp kỳ trước.

- Các thành viên hội đồng quản trị cùng Tổng giám đốc triển khai nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh trong thời gian tới, bàn bạc, thảo luận tìm các biện pháp, giải pháp tháo gỡ các khó khăn phát sinh.

- Trong kỳ nếu xét thấy cần thiết tổng giám đốc sẽ triệu tập đột xuất khi này sinh các vấn đề cần tháo gỡ hoặc HĐQT sẽ mời tổng giám đốc họp trình bày những nội dung HĐQT thấy chưa phù hợp trong công tác điều hành.

Do đó giữa HĐQT và tổng giám đốc trong Công ty luôn có sự trao đổi thường xuyên và đạt được đồng thuận cao.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Năm 2023) /Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

Stt No	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	TL thông qua Approval rate
1	Họp HĐQT	13 /3/2023	- Công tác chuẩn bị và thủ tục để phục vụ cho đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 - Thông qua nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023	100
2	66/QĐ-TQN	18 /3/2023	Về việc triệu tập đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100
3	02/NQ-ĐHĐCĐ	14/4/2023	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông qua báo cáo kết quả HĐ SXKD năm 2022 và phương hướng, mục tiêu năm 2023</li> <li>2. Thông qua việc trích lập các quỹ sau thuế TNDN cổ tức được chia từ hoạt động SXKD năm 2022.</li> <li>3. Thông qua báo cáo của BKS về hoạt động SXKD của Công ty năm 2022 và một số nội dung khác có liên quan.</li> <li>4. Giao cho HĐQT, BGĐ trong năm 2023: Hoàn thiện việc nâng cấp, vận hành hệ thống xử lý nước thải công nghệ từ Trung Quốc, đảm bảo chất lượng nước thải sau đầu tư, chuyển giao đạt tiêu chuẩn theo quy định và đảm bảo tính ổn định.</li> <li>5. Giao cho HĐQT, BGĐ trong năm 2023: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục thực hiện việc đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng diện tích đất còn lại thuộc dự án mở rộng nhà máy</li> <li>- Trồng mới: 100 ha rừng thông loại Elioti đảm bảo chất lượng, tiếp tục đầu tư kinh phí để chăm sóc tu bổ diện tích rừng thông non trên đất rừng của công ty.</li> <li>- Nếu SXKD có điều kiện, cần chú trọng tăng nguồn quỹ tương thân tương ái, hỗ trợ cộng đồng, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.</li> <li>- Tiếp tục xúc tiến hoàn thiện các thủ tục để trả lại địa phương số diện tích đất rừng đã được tỉnh giao nay không còn phù hợp với thực tiễn quản lý kinh doanh rừng, đất rừng của công ty trên địa bàn thành phố Uông Bí</li> <li>- Rà soát toàn diện, diện tích rừng, đất rừng của công ty được tỉnh giao trên địa bàn thành phố Hạ Long (trước là huyện Hoàn Bò)</li> </ul> </li> <li>6. Thông qua việc cơ cấu lại nhân sự thành viên HĐQT (nhiệm kỳ 2021-2026): <ul style="list-style-type: none"> <li>- Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT(nhiệm kỳ 2021-2026) đối với bà: Nguyễn Thị Châm kể từ ngày 14/4/2023.</li> <li>- Bầu bổ sung ông: Phan Tiến giữ chức vụ thành viên HĐQT(nhiệm kỳ 2021-2026) của công ty kể từ ngày 14/4/2023.</li> </ul> </li> </ol>	100
4	Nghị quyết số: 03 /NQĐHĐCĐ	16/9/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung cụ thể như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Công tác môi trường.</li> </ol> <p>Giao cho đồng chí Tổng giám đốc và phó Tổng giám đốc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất HĐQT phương án đầu tư hạ tầng để nâng cao hiệu quả</li> </ul>	100

			<p>công tác xử lý nước thải môi trường đảm bảo bền vững, lâu dài, đạt chất lượng theo Quy định.</p> <p>- Chủ động thông tin, phối hợp, chia sẻ với Công ty TNHH Đầu tư và bảo vệ môi trường Briwatter về việc hỗ trợ chi phí tiền lương cho cán bộ, chuyên gia sang tư vấn, làm việc tại công ty.</p> <p>- Rà soát, kiểm tra, đánh giá hiệu quả công việc của bộ phận nhựa thải từ đó có đề xuất về vấn đề nhân lực.</p> <p>2. Công tác trồng rừng.</p> <p>- Năm 2024 (vụ xuân) thực hiện đầu tư trồng mới toàn bộ 25,7 ha rừng thông tại Đơn vị Thống Nhất.</p> <p>- Giao cho đồng chí Tổng giám đốc công ty tính toán khối lượng, liên hệ nhập, mua hạt giống cây thông phục vụ cho công tác trồng rừng năm 2024 của công ty và hỗ trợ hạt giống cho công ty Lâm nghiệp Bến Hải.</p> <p>3. Giao đồng chí Tổng giám đốc chủ động tìm hiểu, nghiên cứu thuê tư vấn thực hiện việc xây dựng Đề án kinh tế kỹ thuật của Dự án xây dựng nhà máy chế biến sau tùng hương và có trách nhiệm thuyết trình Đề án trước HĐQT về tính khả thi của Đề án.</p> <p>4. Giao cho đồng chí Dương Trọng Hiếu - Tổng giám đốc công ty làm văn bản thông báo với công ty Mewa về việc gặp và xây dựng lại phương án hợp tác bán hàng do tại thời điểm hiện tại phương án bán hàng đã thống nhất không còn phù hợp với thực tế.</p>	
5	Nghị quyết số: 04/NQĐHĐCĐ	23/10/2023	<p>- Thông qua thể chấp tài sản để duy trì, nâng hạn mức tín dụng, vốn vay ngắn hạn phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh do giá trị tài sản cố định công ty không đáp ứng yêu cầu của ngân hàng tại Ngân hàng Ngoại thương Quảng Ninh.</p> <p>- HĐQT thống nhất các thành viên HĐQT thể chấp các tài sản nhà đất thuộc sở hữu hợp pháp của cá nhân để phục vụ việc nâng hạn mức tín dụng, vốn vay tại Ngân hàng Ngoại thương Quảng Ninh.</p>	

**III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (năm 2023)/Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-annual report/annual report):**

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông Trần Văn Sơn	TBKS		Cử nhân
2	Ông Nguyễn Mạnh Khiêm	TV		Cử nhân
3	Ông Tạ Ngọc Vượng	TV		Cử nhân

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Trần Văn Sơn	2	100	100	
2	Ông Nguyễn Mạnh Khiêm	2	100	100	
3	Ông Tạ Ngọc Vượng	2	100	100	



Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons. (không có)

ST T No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization / individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.* date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Addresses	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note

Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power. (không có)

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Chức vụ tại CTNY Position at the listed Company	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of Issue	Địa chỉ Addresses	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát Name of subsidiaries or companies which the Company control	Thời điểm giao dịch Time of transaction	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ Transactions between the Company and other objects (không có)

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of

Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Năm 2023)**  
**/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report) (không có)**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company (**Chi tiết tại phụ lục số 2**)

stt No	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	(Tên người nội bộ/ Name of internal person)							
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ Name affiliated persons							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company (**Không phát sinh**)

Stt No	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không.**

Nơi nhận:

- Như kính gửi(B/c);
- Lưu: VT ,...

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**

  
**CHỦ TỊCH**  
 Dương Văn Chôm

**CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG  
QUẢNG NINH**

**DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**  
(Ban hành theo Báo cáo số 30 -BC/TQN, ngày 12/01/2024)

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organiza tion/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
<b>I</b>	<b>Hội Đồng Quản trị</b>								
1	Dương Văn Thơm		Chủ tịch HĐQT						Chủ tịch HĐQT
2	Dương Trọng Hiếu		TV. HĐQT- Tổng giám đốc CT						TV. HĐQT- Tổng giám đốc CT
3	Trần Việt Hùng		TV. HĐQT- Phó Tổng giám đốc CT						TV. HĐQT- Phó Tổng giám đốc CT
4	Nguyễn Thị Châm		TV. HĐQT- Kế toán trưởng CT						TV. HĐQT- Kế toán trưởng CT
5	Đặng Thu Hương		TV. HĐQT						TV. HĐQT
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>								
1	Trần Văn Sơn		Trưởng BKS						Trưởng BKS





2	Nguyễn mạnh Khiêm		TV BKS						TV BKS
3	Tạ Ngọc Vượng		TVBKS						TVBKS
<b>III</b>	<b>Ban điều hành</b>								
1	Dương Trọng Hiếu		Tổng giám đốc CT						Tổng giám đốc CT
2	Trần Việt Hùng		Phó Tổng giám đốc CT						Phó Tổng giám đốc CT
<b>IV</b>	<b>Kế Toán trưởng</b>								
1	Nguyễn Thị Châm		Kế toán trưởng						Kế toán trưởng

**CÔNG TY CP THÔNG QUẢNG NINH**



**CHỦ TỊCH**  
*Dương Văn Châm*

**CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG  
QUẢNG NINH**

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

(Ban hành theo Báo cáo số 30 -BC/TQN, ngày 12/01/2024)

stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
<b>I</b>	<b>Hội Đồng Quản trị</b>							
<b>1</b>	<b>Dương Văn Thơm</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>			<b>7.913.300.000</b>	<b>21,98 %</b>	
1.1	Phan Thị Thành					5.963.940.000	16,57	Vợ
1.2	Dương Trọng Hiếu							Con ruột
1.3	Dương Trọng Hiền					348.870.000	0,97	Con ruột
1.4	Nguyễn Diệu Linh					-	-	Con dâu
1.5	Lê Phương Thảo					-	-	Con dâu
1.6	Dương Thị Thìn					-	-	Chị ruột
1.7	Dương Thị Thịnh					-	-	Chị ruột
1.8	Dương Văn Trường					-	-	anh ruột

1.9	Dương Thị Thảo					-	-	Chị ruột
1.10	Dương Văn Đông					-	-	Em ruột
1.11	Dương Thị Hà					-	-	Em ruột
1.12	Dương Thị Tinh					-	-	Em ruột
<b>2</b>	<b>Dương Trọng Hiếu</b>		<b>TV. HĐQT- Tổng giám đốc CT</b>			<b>686.090.000</b>	<b>1,91%</b>	
2.1	Dương Văn Thom							Bố đẻ
2.2	Phan Thị Thành							Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Diệu Linh					-	-	Vợ
2.4	Dương Minh Quân					-	-	con
2.3	Dương Trọng Hiền							Em trai
2.5	Lê Phương Thảo					-	-	Em dâu
2.6	Nguyễn Chí Thanh					-	-	Bố vợ
2.7	Nguyễn Kim Oanh					-	-	Mẹ vợ
<b>3</b>	<b>Trần Việt Hùng</b>					<b>5.197.110.000.</b>	<b>14,44%</b>	

3.1	Trần Phong					-	-	Bố đẻ
3.2	Phạm T. Hồng Dung					229.530.000	0,64	Vợ
3.3	Trần Việt Hưng					-	-	Con trai
3.4	Trần Việt Tấn Kiệt					-	-	Con trai
3.5	Trần T. Thu Hằng					-	-	Chị gái
3.6	Trần Thị Lệ Giang					-	-	Chị gái
3.7	Trần Thị Việt Anh					-	-	Em gái
3.8	Phạm Thị Nghiêm					-	-	Mẹ vợ
<b>4</b>	<b>Nguyễn Thị Châm</b>							
4.1	Nguyễn Văn Liên					-	-	Bố đẻ
4.2	Dương Thị Thịnh					-	-	Mẹ đẻ
4.3	Nguyễn Minh Toàn					73.860.000	0,02	Chồng
4.4	Nguyễn Đăng Khánh					-	-	con
4.5	Nguyễn Quốc Minh					-	-	con
4.6	Nguyễn Văn Tý					-	-	Bố chồng
4.7	Trần Thị Vân					-	-	Mẹ chồng
4.8	Nguyễn Thị Thanh					-	-	Chị ruột

4.9	Nguyễn Thị Thủy					-	-	Chị ruột
4.10	Nguyễn Văn Quân					93.240.000	0,026	Anh ruột
<b>5</b>	<b>Đặng Thu Hương</b>		<b>TV. HDQT</b>			-	-	
5.1	Đặng Sĩ Hằng					-	-	Bố đẻ
5.2	Thân thị Dong					-	-	Mẹ đẻ
5.3	Dương Công Định					-	-	Chồng
5.4	Dương T.Thu Huyền					-	-	con
5.5	Dương Thảo Linh					-	-	con
5.6	Đặng Thị Thúy Hiền					-	-	Chị ruột
5.7	Đặng Văn Hưng					-	-	Em ruột
5.8	Đặng Hải Hoàn					-	-	Em ruột
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>							
<b>1</b>	<b>Trần văn Sơn</b>		<b>Trưởng BKS</b>			<b>582.480.000</b>	<b>1,62</b>	
1.1	Nguyễn T.Thúy Anh		Thông kê			27.960.000	0,008	Vợ
1.2	Trần Quỳnh Châu					-	-	Con đẻ
1.3	Trần Anh Dũng					-	-	Con đẻ
1.4	Đặng Anh Tuấn		NV phòng Tổ chức -KT					

834

G T  
PH  
ÔN  
NG N

T. G



2	<i>Nguyễn mạnh Khiêm</i>		<i>TV BKS</i>			<i>436.430.000</i>	<i>1,21</i>	
2.1	Nguyễn Mạnh Đạm					-	-	Bố đẻ
2.2	Vũ Thị Minh Ngọc					-	-	Vợ
2.3	Nguyễn Thị Ngọc Ánh					-	-	con
2.4	Nguyễn Minh Bảo					-	-	con
2.5	Nguyễn Mạnh Nghiêm					-	-	Em ruột
2.6	Vũ Đức Tuyền					-	-	Bố Vợ
2.7	Bùi Thị Múi					-	-	Mẹ Vợ
3	<i>Tạ Ngọc Vương</i>		<i>TV.BKS</i>			<i>439.200.000</i>	<i>1,22</i>	
3.1	Tạ Quang Cường					-	-	Bố đẻ
3.2	Nguyễn Thị Tính					-	-	Mẹ đẻ
3.3	Vũ Thị Hồng Bích					-	-	Vợ
3.4	Tạ Quang Vinh					-	-	Con
3.5	Tạ T.Bích Hằng					-	-	con
3.6	Tạ Thị Hồng Trinh					-	-	Chị ruột
3.7	Tạ Ngọc Long					78.840.000	0,22	Em ruột
3.8	Tạ Quang Chiến					-	-	Em ruột

1-C  
 Y  
 N  
 G  
 NH  
 LANG

<b>III</b>	<b>Ban điều hành</b>						
<b>1</b>	<b>Dương Trọng Hiếu</b>		<b>Tổng giám đốc CT</b>				<b>Thông tin như phần I.2</b>
<b>2</b>	<b>Trần Việt Hùng</b>		<b>Phó Tổng giám đốc CT</b>				<b>Thông tin như phần I.3</b>
<b>IV</b>	<b>Kế Toán trưởng</b>						
<b>1</b>	<b>Nguyễn Thị Châm</b>		<b>Kế toán trưởng</b>				<b>Thông tin như phần I.4</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG QUẢNG NINH**

